

MỘT SỐ MÔ HÌNH KINH TẾ THỊ TRƯỜNG TRÊN THẾ GIỚI VÀ ĐẶC TRƯNG CỦA KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

ThS. Phan Xuân Cường, ThS. Phan Thị Ngọc Uyên

Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM

TÓM TẮT

Kinh tế thị trường và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là những phạm trù căn bản trong hệ thống lý luận kinh tế hiện đại ở nước ta hiện nay. Kinh tế thị trường là kinh tế hàng hóa phát triển ở trình độ cao, là kết quả tất yếu của sự phát triển của lực lượng sản xuất. Lịch sử kinh tế thế giới trải qua ba mô hình cơ bản là kinh tế thị trường tự do cạnh tranh, kinh tế thị trường - xã hội và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Việc nghiên cứu phạm trù kinh tế thị trường và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn nhằm xây dựng mô hình kinh tế thị trường phù hợp với điều kiện, mục tiêu kinh tế nước ta. Đã có rất nhiều công trình khoa học nghiên cứu về kinh tế thị trường với nhiều nội dung như tính tất yếu của việc phát triển kinh tế thị trường, những tác động tích cực và tiêu cực của cơ chế thị trường, giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam... Trong phạm vi của bài viết này, tác giả chỉ đề cập đến hai vấn đề cơ bản là các mô hình kinh tế thị trường trên thế giới và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam cùng với những cơ hội, thách thức từ mô hình kinh tế này.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam có những đặc trưng cơ bản phản ánh sự khác biệt giữa kinh tế thị trường của Việt Nam so với kinh tế thị trường của các nước tư bản chủ nghĩa. Đó là nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, vận động theo cơ chế thị trường dưới sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Kinh tế thị trường ở Việt Nam thực hiện nhiều hình thức phân phối thu nhập khác nhau, trong đó phân phối theo lao động là hình thức phân phối chủ yếu nhằm hướng đến sự công bằng trong phân phối thu nhập. Những đặc trưng này đều là sự cụ thể hóa của mục tiêu phát triển thị trường nhằm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

ABSTRACT

Market economy and socialist-oriented market economy is the basic categories in the system of modern economic theories in our country. The market economy can be understood as commodity economy developed at a high level. It is also the inevitable result of the development of labor forces. History of the world economy undergoes three basic models, including free-market economy, social-market economy, and socialist-oriented market economy.

Conducting researches on market economy and socialist-oriented market is both theoretically and practically meaningful in establishing a model of market economy appropriate to our country's conditions and objectives. There have been many researches on market economy rich in contents, including the necessity of the development of market economy, the positive and negative impact of market mechanisms, solutions for the development of socialist-oriented market economy in Vietnam, and so on. In the scope of this article, two basic issues are mentioned: Economic models of the world market and socialist-oriented market economy in Vietnam along with its opportunities and challenges of this economic model.

Socialist-oriented market economy in Vietnam has some basic characteristics reflecting differences between the market economy in Vietnam and the market economy of capitalist countries. It is a multi-sector economy in which state economy plays a key role. It is operated under market mechanism with the management of state-driven socialism. Market economy in Vietnam has different ways of income distribution, in which distribution based on the contribution of each labor is a primary form towards fairness in income distribution. These characteristics are the concretization of market development objectives, which aims at successful establishment of socialism in Vietnam.

Keywords: Models Of Market Economy, Market Economy, Socialist-Oriented Market Economy In Vietnam

1. MỘT SỐ MÔ HÌNH KINH TẾ THỊ TRƯỜNG TRÊN THẾ GIỚI

Lịch sử phát triển của xã hội loài người trải qua nhiều hình thái kinh tế xã hội từ xã hội cộng sản nguyên thủy đến xã hội cộng sản chủ nghĩa đều bắt nguồn từ sự phát triển của lực lượng sản xuất, từ đó quy định các kiểu tổ chức sản xuất khác nhau. Kiểu tổ chức sản xuất tương ứng với

trình độ phát triển thấp của lực lượng sản xuất gọi là kinh tế tự nhiên – sản xuất tự cung tự cấp – tồn tại trong xã hội cộng sản nguyên thủy. Khi lực lượng sản xuất phát triển cao, con người không chỉ sản xuất đủ sản phẩm để tiêu dùng mà còn có khả năng sản xuất sản phẩm thặng dư, họ trao đổi sản phẩm thặng dư cho người khác. Kiểu tổ chức kinh tế sản xuất ra để trao đổi mua bán được gọi là kinh tế hàng hóa. Kinh tế hàng hóa phát triển ở trình độ cao được gọi là kinh tế thị trường, tồn tại phổ biến trong thời đại ngày nay.

Như vậy, sự tồn tại và phát triển của kinh tế thị trường là kết quả tất yếu của sự phát triển của lực lượng sản xuất. Nó không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người. Song, tùy vào điều kiện, hoàn cảnh và mục tiêu cụ thể mà mỗi quốc gia sẽ xây dựng riêng một mô hình kinh tế thị trường phù hợp với mình. Có các mô hình kinh tế thị trường chủ yếu sau:

1.1. Mô hình kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa cạnh tranh tự do

Kinh tế thị trường trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản chủ yếu phát triển theo mô hình thị trường tư bản chủ nghĩa cạnh tranh tự do, phát triển ở hầu hết các nền kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu và Bắc Mỹ từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XIX. Mô hình này đề cao vai trò của loại hình sở hữu tư nhân, của tự do cá nhân và cạnh tranh tự do, giá cả hàng hóa do thị trường quyết định thông qua cơ chế dao động tự phát của cung và cầu. Trong mô hình kinh tế thị trường cạnh tranh tự do, sự điều tiết của nhà nước vào các hoạt động kinh tế rất hạn chế. Quá trình phát triển kinh tế chủ yếu do khu vực tư nhân vận hành theo sự “dẫn dắt” của “bàn tay vô hình” (tức cơ chế cạnh tranh tự do dưới sự tác động của các quy luật kinh tế khách quan). Nhà nước chỉ có chức năng bảo vệ chế độ sở hữu tư nhân và các quyền tự do cá nhân, bảo đảm ổn định vĩ mô, tạo điều kiện để kinh tế tư nhân và cơ chế thị trường tự do vận hành thuận lợi nhất. Sự tham gia của nhà nước vào quá trình phân phối lại, vào hệ thống phúc lợi xã hội nhằm giảm thiểu tình trạng bất bình đẳng, tạo lập công bằng xã hội, ngăn chặn và xử lý các thất bại thị trường không nhiều như ở các mô hình khác. Về hình thức, chức năng của nhà nước trong nền kinh tế tương tự như trong các mô hình kinh tế khác nhưng mục đích cuối cùng của nó là “xoa dịu” những mâu thuẫn xã hội và bảo vệ lợi ích của sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa.

Ưu điểm lớn của mô hình kinh tế thị trường này là phát huy tối đa tính năng động của cơ chế thị trường, phân bổ nguồn lực hiệu quả nhưng bản thân nó lại chứa đựng những bất cân đối lớn, có thể chuyển hóa thành khủng hoảng kinh tế.

1.2. Mô hình kinh tế thị trường - xã hội

Kinh tế thị trường - xã hội ra đời sau những thất bại của mô hình kinh tế thị trường cạnh tranh tự do. Mô hình này được áp dụng ở phổ biến ở các nước Tây - Bắc Âu như Thụy Điển, Na Uy, Phần Lan, đặc biệt là ở là Đức. Mô hình kinh tế thị trường - xã hội về cơ bản vẫn tôn trọng các quy luật của thị trường. Tuy nhiên, so với mô hình kinh tế thị trường tự do, mô hình này có các đặc trưng nổi bật sau đây:

Một là, kinh tế thị trường - xã hội xem các mục tiêu xã hội và phát triển con người (công bằng xã hội, phúc lợi cho và cho người lao động, quyền tự do phát triển của mọi người dân ...) là mục tiêu của chính quá trình phát triển kinh tế thị trường.

Hai là, sự điều tiết của nhà nước đối với nền kinh tế thị trường không chỉ nhằm mục tiêu tăng trưởng kinh tế mà còn thực hiện các mục tiêu xã hội.

Việc triển khai mô hình kinh tế thị trường - xã hội trên thực tế đã mang lại những kết quả phát triển tích cực nhiều nước và kéo dài trong những thập niên cuối thế kỷ XX. Điều này xác nhận tính tất yếu của xu hướng phát triển mô hình kinh tế thị trường - xã hội.

1.3. Mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Sau khi hệ thống chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, cơ chế kinh tế kế hoạch hóa tập trung ngày càng thể hiện sự bất phù hợp trong việc thực hiện mục tiêu định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, cần phải có một cơ chế kinh tế mới thay thế, có khả năng phát huy những tiềm năng kinh tế của quốc gia. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ra đời từ nhu cầu khách quan này.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là sự vận dụng ưu điểm của kinh tế thị trường để thực hiện mục tiêu định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy chỉ mới được vận dụng ở một vài nước trên thế giới (trong đó có Việt Nam) trong vài thập niên gần đây nhưng đã thể hiện triển vọng phát triển to lớn.

Vì chỉ đang trong giai đoạn thử nghiệm nên chưa thể xây dựng một hệ thống lý luận hoàn chỉnh về nó. Song, quá trình phát triển của mô hình kinh tế thị trường này mang những đặc trưng cơ bản, tạo nên sự khác biệt với kinh tế thị trường truyền thống tư bản chủ nghĩa.

2. ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

“Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thực chất là nền kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.” [1,327]

Tuy hội đủ những điều kiện khách quan để phát triển kinh tế thị trường nhưng kinh tế thị trường ở Việt Nam không phải là kiểu kinh tế thị trường truyền thống của các nước tư bản chủ nghĩa. Kinh tế thị trường ở Việt Nam là “phương tiện kinh tế” để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, nó mang những đặc trưng cơ bản làm nên “bản sắc” của kinh tế thị trường Việt Nam so với kinh tế thị trường các nước khác trên thế giới.

2.1. Mục tiêu tổng quát của kinh tế thị trường ở Việt Nam là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên phạm vi cả nước được thực hiện từ năm 1975. Trong giai đoạn từ 1975 đến 1986, Việt Nam sử dụng cơ chế kế hoạch hóa tập trung cho phát triển kinh tế xã hội. Cơ chế này tạo nên sự ổn định xã hội trong những năm đầu sau khi đất nước độc lập. Tuy nhiên, việc duy trì cơ chế kinh tế kế hoạch hóa tập trung lâu dài đã trở thành chướng ngại trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi cơ chế này không giúp phát huy sức sản xuất của xã hội, không cải thiện đời sống nhân dân. Thay đổi cơ chế kinh tế là nhu cầu thực tiễn khách quan. Cơ chế thị trường được áp dụng thay thế cho cơ chế kế hoạch hóa tập trung xuất phát từ thực tiễn ấy.

Kinh tế thị trường ở Việt Nam là sự lựa chọn của Đảng ta dựa trên những cơ sở kinh tế khách quan là sự phát triển của phân công lao động xã hội và sự đa dạng trong các loại hình sở hữu. Mô hình kinh tế này hướng đến mục tiêu “giải phóng sức sản xuất, động viên mọi nguồn lực trong và ngoài nước để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật

của chủ nghĩa xã hội, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, cải thiện từng bước đời sống nhân dân”. [1,333]

2.2. Kinh tế thị trường ở Việt Nam gồm nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo

Do tính chất đa dạng của lực lượng sản xuất, tính phức tạp của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ sở hạ tầng kinh tế của Việt Nam tồn tại nhiều loại hình sở hữu như sở hữu toàn dân, sở hữu tập thể và sở hữu tư nhân. Sự đa dạng hóa các loại hình sở hữu là cơ sở kinh tế khách quan của sự tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần. Theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế được thể hiện trong văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI thì hiện nay nước ta có bốn thành phần kinh tế là kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Các thành phần kinh tế đều có vai trò nhất định, là những bộ phận cấu thành của nền kinh tế quốc dân thống nhất. Song, mỗi thành phần kinh tế dựa trên một hình thức sở hữu khác nhau nên có thể vận động theo những chiều hướng khác nhau. Vì vậy, cần phải lựa chọn một thành phần kinh tế dựa trên chế công hữu về tư liệu sản xuất làm “đầu tàu” cho “đoàn tàu kinh tế Việt Nam”.

Xuất phát từ mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng ta hướng đến việc xây dựng chế độ công hữu về tư liệu sản xuất dần chiếm ưu thế tuyệt đối. Điều đó đồng nghĩa với việc kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân. Đây là sự khác biệt về bản chất của kinh tế thị trường ở nước ta với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, cũng là đặc trưng cơ bản quyết định sự thành công trong việc định hướng xã hội chủ nghĩa nền kinh tế nước ta. “Kinh tế nhà nước là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước định hướng và điều tiết nền kinh tế, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy các thành phần kinh tế cùng phát triển. Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.” [4,83]

Để thực hiện tốt vai trò “đầu tàu kinh tế”, kinh tế nhà nước phải nắm giữ những ngành nghề, lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế, tạo tiềm lực vật chất vững mạnh để Nhà nước sử dụng kinh tế nhà nước như công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô và “dẫn dắt” các thành phần kinh tế khác phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2.3. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thực hiện nhiều hình thức phân phối thu nhập, trong đó phân phối theo lao động là chủ yếu

Tương ứng với sự đa dạng về các loại hình sở hữu tư liệu sản xuất, nền kinh tế Việt Nam hiện nay cũng tồn tại nhiều hình thức phân phối như phân phối theo vốn và tài sản đóng góp, phân phối theo lao động, phân phối thông qua quỹ phúc lợi xã hội. Việc thực hiện nhiều hình thức phân phối có tác dụng tích cực trong việc huy động mọi nguồn lực của nhiều tầng lớp nhân dân vào sự nghiệp phát triển kinh tế chung của đất nước. Song, điều làm nên một trong những đặc trưng của kinh tế thị trường Việt Nam là hình thức phân phối theo lao động là chủ yếu, khác với tính phổ biến hình thức phân phối theo vốn và tài sản của kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Đặc trưng này xuất phát từ mục tiêu định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng chế độ công hữu làm quan hệ sản xuất thống trị và kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

Thực hiện phân phối theo lao động là chủ yếu dựa trên kết quả và hiệu quả đóng góp sức lao động của người lao động vào quá trình sản xuất của xã hội theo nguyên tắc “ai làm nhiều thì hưởng nhiều, ai làm ít thì hưởng ít, ai có sức lao động không làm thì không hưởng” [2,299]. Với nguyên tắc này, phân phối theo lao động có tác dụng giáo dục ý thức, trách nhiệm lao động của

công dân đối với xã hội, hạn chế sự phân hóa xã hội từ hình thức phân phối theo vốn và tài sản, tiến tới sự công bằng trong phân phối thu nhập.

2.4. Kinh tế thị trường ở nước ta vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước xã hội chủ nghĩa

Trong thời đại ngày nay, sự phát triển vượt bậc của lực lượng sản xuất làm phát sinh nhiều vấn đề kinh tế xã hội hết sức phức tạp, mô hình kinh tế thị trường cạnh tranh tự do, hoạt động tự phát theo kiểu “bàn tay vô hình” không còn phù nữa. Kinh tế thị trường có sự điều tiết vĩ mô của nhà nước là mô hình kinh tế mà hầu hết các quốc gia trên thế giới chọn lựa. Tuy nhiên, do bản chất của chế độ xã hội, do mục tiêu kinh tế của đất nước mà sự quản lý kinh tế của nhà nước cũng có những đặc trưng riêng ở mỗi nước. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hoạt động sự quản lý của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là một trong những đặc trưng cơ bản nhất của kinh tế thị trường Việt Nam so với kinh tế thị trường của các nước tư bản chủ nghĩa. Với bản chất Nhà nước vì lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Nhà nước quản lý vĩ mô nền kinh tế thị trường nhằm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Nhà nước Việt Nam quản lý nền kinh tế bằng các công cụ như pháp luật, kế hoạch và các công cụ của thị trường như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, tỷ giá, lãi suất ... nhằm giải phóng sức sản xuất, phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của nền kinh tế thị trường.

2.5. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế mở, hội nhập với khu vực và thế giới

“Đặc điểm này phản ánh sự khác biệt căn bản giữa mô hình kinh tế thị trường mà chúng ta đang xây dựng với mô hình kinh tế đóng, khép kín trước đổi mới, đồng thời phản ánh xu hướng hội nhập của nền kinh tế nước ta trong điều kiện toàn cầu hóa” [1,339].

Phát triển kinh tế thị trường theo xu hướng mở, hội nhập là sự phù hợp tất yếu của sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác động của cách mạng khoa học kỹ thuật. Nó tạo nên sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng chặt chẽ giữa các quốc gia. Tham gia hội nhập vào kinh tế khu vực và thế giới giúp Việt Nam tận dụng được những nguồn lực từ bên ngoài, kết hợp với nguồn lực trong nước là chủ yếu, tạo nên sự phát triển kinh tế nhanh, bền vững, tạo khả năng rút ngắn khoảng cách kinh tế giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới.

3. NHỮNG CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA VIỆC PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

Phát triển kinh tế thị trường đem lại nhiều cơ hội to lớn cho Việt Nam trong việc phát triển kinh tế xã hội, cải thiện chất lượng cuộc sống, nâng cao vị thế của Việt Nam trên thế giới. Sự thay đổi tích cực của xã hội Việt Nam từ hơn hai thập niên gần đây nhất là minh chứng thực tiễn đầy thuyết phục cho tính đúng đắn của sự lựa chọn cơ chế thị trường. Thu nhập bình quân đầu người tăng liên tục và ổn định trong 20 năm gần đây. Sự phát triển rộng rãi của nhiều loại hình doanh nghiệp tạo việc làm cho người lao động, giải quyết tình trạng thất nghiệp. Chỉ xét riêng giai đoạn 2000 đến năm 2010, “tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo giá thực tế năm 2010 tăng 3,26 lần so với năm 2000; thu ngân sách tăng gấp 5 lần so với năm 2000; GDP bình quân đầu người năm 2010 đạt 1.168 USD. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt thành tựu quan trọng trên nhiều

mặt, chính trị - xã hội ổn định ...”[5,20]. “Dáng hình” của nền kinh tế Việt Nam ngày càng in đậm trên “bản đồ kinh tế” khu vực và thế giới.

Tuy nhiên, không có một đáp án hoàn hảo cho bài toán kinh tế, một trong những nguyên lý quan trọng của hoạt động kinh tế là sự đánh đổi. Phát triển kinh tế thị trường cũng là đổi mặt với những thách thức đáng quan ngại. Thực tiễn nền kinh tế nước ta vẫn đang diễn ra tình trạng phân hóa xã hội sâu sắc. Hậu quả của khủng hoảng kinh tế mang tính chu kỳ, nạn ô nhiễm môi trường vẫn đang ảnh hưởng bất lợi đến đời sống nhân dân. Sự theo đuổi mục tiêu lợi nhuận đơn thuần của kinh tế tư nhân làm cho nạn buôn lậu, trốn thuế, sản xuất kinh doanh hàng hóa kém chất lượng gây tổn hại đến sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng ngày càng gia tăng...

Nếu xét riêng tính định hướng xã hội chủ nghĩa thì mô hình kinh tế này là sự lựa chọn tối ưu cho mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam. Song, vì là mô hình kinh tế khác biệt cơ bản với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa nên gây không ít cản trở cho Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế thế giới. Trong giai đoạn 1995 – 2006, từ khi nộp đơn xin gia nhập đến khi trở thành thành viên chính thức tổ chức thương mại thế giới (WTO), Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn từ tính định hướng xã hội chủ nghĩa của kinh tế thị trường. Các thành viên WTO luôn tạo áp lực cho Việt Nam trong nhiều phiên đàm phán, họ “vin” vào yếu tố xã hội chủ nghĩa để cho rằng Việt Nam chưa có kinh tế thị trường theo đúng nghĩa, nhiều thành viên WTO không thừa nhận Việt Nam có kinh tế thị trường đến năm 2018. Điều này gây cản trở lớn cho việc xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam ra thị trường các nước thành viên khác. “Vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước” trở thành nguyên cớ để họ không thừa nhận hàng hóa của Việt Nam sản xuất ra từ đất nước có nền kinh tế thị trường. Họ áp đặt thuế chống bán phá giá đối với hàng hóa nông sản, hàng hóa dệt may của Việt Nam vì họ cho rằng Việt Nam bán phá giá hoặc Nhà nước Việt Nam trợ giá cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa. Với “tuổi đời kinh tế thị trường” còn non trẻ so với các thành viên khác, kinh nghiệm hội nhập còn khiêm tốn, chưa thật sự thích ứng tốt với thông lệ quốc tế nên các doanh nghiệp Việt Nam thường bị động trong hợp tác quốc tế.

Khó khăn thách thức từ việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là thực tiễn không thể phủ nhận. Song, nếu “lượng hóa” rồi so sánh những ưu điểm và hạn chế của từng mô hình kinh tế thì kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vẫn là lựa chọn tối ưu của Việt Nam trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhận thức được vấn đề có tính lý luận này, Đảng và Nhà nước ta vẫn luôn kiên định mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, Đảng và Nhà nước phải liên tục rút kinh nghiệm để hoàn thiện mô hình kinh tế đầy tính sáng tạo và còn rất mới mẻ này, để kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phương tiện kinh tế hữu hiệu của Đảng và Nhà nước ta xây dựng và đổi mới đất nước, củng cố vững vàng niềm tin của nhân dân vào con đường chủ nghĩa xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin (Dùng cho các khối ngành Kinh tế, Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng)*, Nxb Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin (Dùng cho các khối ngành không chuyên Kinh tế, Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng)*, Nxb Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.

- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các Bộ môn Khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (2001), Giáo trình kinh tế chính trị Mác – Lênin, Nxb Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Multrap II, Dự án hỗ trợ thương mại đa biên (2006), Hỏi đáp về WTO, Hà Nội.
- [8]. Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Khoa Kinh tế học, Bộ môn Lịch sử kinh tế, GS.TS. Nguyễn Chí Dĩnh, PGS.TS. Phạm Thị Quý (2003), Giáo trình Lịch sử kinh tế, Nxb. Thống Kê, Hà Nội.
- [9]. Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ môn Kinh tế chính trị, chủ biên: PGS.TS. Trần Bình Trọng (2008), Giáo trình Lịch sử các học thuyết kinh tế, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- [10]. Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, Ủy ban thương mại quốc gia Thụy Điển (2005), Tác động của các Hiệp định WTO đối với các nước đang phát triển, Hà Nội.
- [11]. Michel Beaud (2002), Lịch sử chủ nghĩa tư bản từ 1500 đến 2000, Nxb. Thế giới, Hà Nội.